

**BÁO CÁO**

**Sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện  
lần thứ IX, nhiệm kỳ 2020 - 2025**

-----

Với quyết tâm “*Tăng cường xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội; giữ vững quốc phòng, an ninh; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc; khai thác tốt tiềm năng, lợi thế xây dựng Đạ Tẻh đạt chuẩn huyện nông thôn mới kiểu mẫu*”. Qua nửa nhiệm kỳ Đảng bộ huyện Đạ Tẻh đã lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra với kết quả cụ thể như sau:

**Phần thứ nhất**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ HUYỆN  
LẦN THỨ IX (TỪ 2020 - 2023)**

**I. BỐI CẢNH CHUNG**

Đảng bộ và Nhân dân huyện Đạ Tẻh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Đạ Tẻh lần thứ IX trong lúc đất nước ta đạt được những thành tựu quan trọng sau hơn 35 năm đổi mới từ đó tạo thế và lực cho cả nước nói chung, tỉnh Lâm Đồng và huyện Đạ Tẻh nói riêng. Qua hơn 2 năm với sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, sự vào cuộc quyết liệt của các cấp, các ngành và nhân dân trong huyện đã tạo tiền đề quan trọng để Đảng bộ, chính quyền và nhân dân huyện nhà thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

Bên cạnh những thuận lợi là cơ bản, song cũng gặp không ít khó khăn, thách thức do tình hình thời tiết, dịch bệnh, đặc biệt đại dịch Covid -19 ảnh hưởng đến đời sống, sản xuất của nhân dân; nền kinh tế của huyện có bước phát triển khá nhưng quy mô vẫn còn nhỏ; việc ứng dụng khoa học công nghệ, liên kết vùng, chuỗi trong sản xuất, kinh doanh còn hạn chế; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp; năng lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên chưa đồng đều; chất lượng sinh hoạt ở một số chi bộ có lúc chưa cao; chất lượng hoạt động của một số tổ chức đoàn, hội ở cơ sở còn hạn chế,... đã ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Trước tình hình trên, Đảng bộ và Nhân dân huyện nhà đã khai thác tốt tiềm năng, lợi thế của huyện và phát huy truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết, lao động cần cù, sáng tạo vượt qua khó

khẩn, thách thức thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IX đã đề ra.

## **II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ HUYỆN LẦN THỨ IX (TỪ 2020 - 2023)**

### **1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu; chương trình trọng tâm, công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IX, nhiệm kỳ 2020 - 2025**

#### **1.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu**

(1) Tốc độ tăng trưởng bình quân ước đạt 8,23%, bằng 105,2% chỉ tiêu nhiệm kỳ; dự kiến tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 8,6%, đạt 110% chỉ tiêu nhiệm kỳ (*NQ giai đoạn 2021 - 2025 là 7,82%*); so với *Nghị quyết của Tỉnh ủy đạt 102 % (NQ của Tỉnh ủy là 7- 8%)*.

(2) Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2023 ước đạt 55,5 triệu đồng, tăng 8,62 triệu đồng so với năm 2020, đạt 85% chỉ tiêu nhiệm kỳ; dự kiến đến năm 2025 đạt 100% chỉ tiêu nhiệm kỳ (*NQ đến năm 2025 đạt 65 triệu đồng*); so với *Nghị quyết của Tỉnh ủy đạt 44,4 % (NQ của Tỉnh ủy là 120 - 125 triệu đồng)*.

(3) Giá trị sản phẩm trên một đơn vị diện tích đến năm 2023 ước đạt 110 triệu đồng/ha, tăng 20,79 triệu đồng so với năm 2020, đạt 88,4% chỉ tiêu nhiệm kỳ; dự kiến đến năm 2025 đạt 100% chỉ tiêu nhiệm kỳ (*NQ đến năm 2025 đạt 124,5 triệu đồng/ha*).

(4) Giá trị sản xuất tăng bình quân hằng năm của các ngành giai đoạn 2021-2023: Ngành Nông - Lâm - Thủy sản tăng 10,62%, dự kiến giai đoạn 2021-2025 là 8,53%; Dịch vụ tăng 9,77%, dự kiến giai đoạn 2021-2025 là 9,66%; ngành Công nghiệp - Xây dựng tăng 11,89%, dự kiến giai đoạn 2021-2025 là 10,42%, tất cả các chỉ tiêu đều vượt so với nghị quyết giao (*NQ giá trị sản xuất tăng bình quân hằng năm của các ngành: Ngành Nông - Lâm - Thủy sản tăng từ 5 - 6%; ngành Dịch vụ tăng từ 9 - 10%; ngành Công nghiệp - Xây dựng tăng từ 8 - 9%*).

(5) Tỷ trọng các ngành trong cơ cấu kinh tế của huyện năm 2023 ước đạt: Nông - Lâm - Thủy sản chiếm 41,74%; Dịch vụ chiếm 40,96%; Công nghiệp - Xây dựng chiếm 17,29%; dự kiến đến 2025 cơ cấu kinh tế tương ứng là 40,1% - 42,48% - 17,42% (*NQ đến năm 2025 tỷ trọng các ngành trong cơ cấu kinh tế của huyện là: Nông - Lâm - Thủy sản chiếm 42%; dịch vụ chiếm 46%; Công nghiệp - Xây dựng chiếm 12%*); (*NQ của Tỉnh ủy đến năm 2025, khu vực nông lâm thủy chiếm 35,0 - 36,5 %; khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 22,0 - 23,5%; khu vực dịch vụ chiếm 42,0 - 43,5%*).

Cơ cấu kinh tế của địa phương đang chuyển dịch đúng hướng tăng dần tỷ trọng ngành Công nghiệp - Xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu kinh tế; giảm dần tỷ trọng ngành Nông - Lâm nghiệp.

(6) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2021-2023 đạt 3.684 tỷ đồng, đạt 75% chỉ tiêu nhiệm kỳ; dự kiến đến 2025 đạt 6.664 tỷ đồng, đạt 137% chỉ tiêu nhiệm

kỳ (NQ nhiệm kỳ 2021-2025 đạt 4.862 tỷ đồng); (NQ của Tỉnh ủy tổng nguồn vốn đầu tư phát triển toàn xã hội hằng năm chiếm 35 - 36 % GRDP).

(7) Thu ngân sách có sự chuyển biến tích cực, hằng năm đều vượt kế hoạch đề ra; tổng thu NSNN trên địa bàn giai đoạn 2021-2023 ước đạt 280,561 tỷ đồng; tốc độ tăng trung bình đạt 21,1%/năm; dự kiến giai đoạn 2021-2025 có tốc độ tăng trung bình đạt 15%, đạt 250% chỉ tiêu nhiệm kỳ (NQ giai đoạn 2021 - 2025 có tốc độ tăng trung bình đạt 5 - 7%/năm); so với Nghị quyết của Tỉnh ủy đạt 175 % (NQ của Tỉnh ủy tăng bình quân 11 - 12%).

(8) Đến năm 2023 có 145 doanh nghiệp, (tăng 15 doanh nghiệp so với năm 2020) và 3.550 cơ sở kinh tế, cá thể hoạt động trong lĩnh vực phi Nông - Lâm - Thủy sản, tăng 350 cơ sở so với năm 2020, dự kiến đến 2025 đạt 100% chỉ tiêu nhiệm kỳ (NQ đến năm 2025 có: 160 doanh nghiệp và 3.894 cơ sở kinh tế cá thể).

(9) Tỷ lệ hộ gia đình văn hóa, thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa năm 2023 ước đạt trên 97,5%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa năm 2023 ước đạt trên 97%. Hiện có 5/8 xã được công nhận nông thôn mới nâng cao; trong đó có 1/8 xã được công nhận nông thôn mới kiểu mẫu; dự kiến đến 2025 đạt 100% chỉ tiêu nhiệm kỳ (NQ tỷ lệ hộ gia đình văn hóa trên 96%; thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa trên 97%; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên 97%. Có 8/8 xã được công nhận nông thôn mới nâng cao; trong đó có 4/8 xã được công nhận nông thôn mới kiểu mẫu); (NQ của Tỉnh ủy đến năm 2025 có 92% số hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa; 95% thôn, buôn, tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa; 100% xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; 90% phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị; 98% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu 10 - 15%; Đơn Dương và Đạ Tẻh là huyện đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu).

(10) Đến năm 2023, giữ vững kết quả và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các cấp; có 82% thanh niên trong độ tuổi hoàn thành chương trình THPT và tương đương, đạt 100% chỉ tiêu nhiệm kỳ; có 85% đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý đạt chuẩn về trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục năm 2019, đạt 85% chỉ tiêu nhiệm kỳ; có 88,2% số trường công lập đạt chuẩn quốc gia, đạt 103,8% chỉ tiêu nhiệm kỳ; có 6,8 bác sĩ/vạn dân, đạt 85% chỉ tiêu nhiệm kỳ (NQ đến năm 2025, giữ vững kết quả và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các cấp; 82% thanh niên trong độ tuổi hoàn thành chương trình THPT và tương đương; 100% đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý đạt chuẩn về trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục năm 2019; có từ 85% trở lên số trường công lập đạt chuẩn quốc gia; có từ 8 - 9,5 bác sĩ/vạn dân); (NQ của Tỉnh ủy đến năm 2025, giữ vững kết quả và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục - xóa mù chữ; 82% thanh niên trong độ tuổi hoàn thành chương trình THPT và tương đương; có từ 82% trở lên trường mầm non và phổ thông công lập đạt chuẩn quốc gia; có 8,5 - 9 bác sĩ/vạn dân, 100% số xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế).

(11) Tỷ lệ nghèo đa chiều cuối năm 2023 ước còn 3,61%; trong đó hộ nghèo là 1,01%, giảm 0,62% so với năm 2020 (NQ đến 2025, hộ nghèo giảm còn 0,5%);

(NQ của Tỉnh ủy tỷ lệ hộ nghèo đa chiều duy trì mức giảm ít nhất từ 1,0 - 1,5%; trong đó hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số giảm từ 2,5 - 3,0%).

(12) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đến năm 2023 đạt 46%, tăng 6% so với năm 2020, đạt 92% chỉ tiêu nhiệm kỳ (NQ đến năm 2025 đạt 50%); so với Nghị quyết của Tỉnh ủy đạt 53,1 % (NQ của Tỉnh ủy tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt từ 85 - 86,5%).

(13) Tỷ lệ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đến năm 2023:

+ Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm xã hội ước đạt 19%, tăng 4,07% so với năm 2020, đạt 95% chỉ tiêu nhiệm kỳ (NQ tỷ lệ bao phủ BHXH đến 2025 đạt 20%).

+ Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế ước đạt 94,9%, tăng 1,81% so với năm 2020, đạt 99,9% chỉ tiêu nhiệm kỳ (NQ tỷ lệ bao phủ BHYT đến 2025 đạt 95%); so với Nghị quyết của Tỉnh ủy đạt 99,9 % (NQ của Tỉnh ủy tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân đạt trên 95%).

+ Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm thất nghiệp ước đạt 7,5%, đạt 71,4% chỉ tiêu nhiệm kỳ (NQ tỷ lệ bao phủ bảo hiểm thất nghiệp đến 2025 đạt 10,5%).

(14) Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên từ 1 - 1,1%, đạt 100% chỉ tiêu nhiệm kỳ; so với Nghị quyết của Tỉnh ủy đạt 100 % (NQ của Tỉnh ủy khoảng 1,0%).

(15) Đến năm 2023, tỷ lệ hộ dân thị trấn sử dụng nước sạch bằng 50%, đạt 71,4% chỉ tiêu nhiệm kỳ; tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh bằng 97%, đạt 97% chỉ tiêu nhiệm kỳ (NQ đến năm 2025, tỷ lệ hộ dân thị trấn sử dụng nước sạch đạt 70%, tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100); (NQ của Tỉnh ủy đến năm 2025 tỷ lệ dân vùng đô thị sử dụng nước sạch đạt 80% trở lên, tỷ lệ vùng nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt trên 95%).

(16) Tỷ lệ che phủ rừng đến năm 2023 đạt 63,06%, tăng 0,36 % so với năm 2020, đạt 100,1% chỉ tiêu nhiệm kỳ (NQ đến năm 2025 đạt 63%); so với Nghị quyết của Tỉnh ủy đạt 114,6 % (NQ của Tỉnh ủy duy trì tỷ lệ che phủ rừng trên 55%).

(17) Đến năm 2023, tỷ lệ xử lý chất thải rắn được thu gom xử lý ước đạt 90%, đạt 94,7 % chỉ tiêu nhiệm kỳ; xử lý chất thải khu vực nông thôn ước đạt 73%, đạt 97,3% chỉ tiêu nhiệm kỳ (NQ đến năm 2025, tỷ lệ xử lý chất thải rắn được thu gom đạt 95%, xử lý chất thải khu vực nông thôn đạt 75%; đối với xã xây dựng NTM kiểu mẫu về môi trường tỷ lệ xử lý chất thải rắn đạt 100%); (NQ của Tỉnh ủy đến năm 2025, có ít nhất 95% rác thải đô thị được thu gom và xử lý đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn).

(18) Tính đến tháng 4/2023, Đảng bộ huyện đã kết nạp được 158 đảng viên, đạt 63,2% KH (NQ 50 đảng viên/năm).

(19) Kết quả phân loại tổ chức cơ sở đảng hằng năm đạt từ 91,8% - 97,3% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (NQ 85% trở lên). Cụ thể: Năm 2020 tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 97,3%; năm 2021 tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 97,3%; năm 2022 tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 91,8%.

(20) Từ năm 2020 đến nay Đảng bộ huyện Đa Tề luôn được Ban Thường vụ Tỉnh ủy xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (*NQ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên*).

## **1.2. Kết quả thực hiện các chương trình trọng tâm**

- *Chương trình phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng công nghệ cao và liên kết tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp*: Hơn 2 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/HU, ngày 09/3/2021 của Huyện ủy về phát triển kinh tế nông nghiệp theo ứng dụng công nghệ cao và liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp giai đoạn 2021-2025, Chương trình đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Nhận thức của nông dân chuyển dần từ phát triển nông nghiệp sang phát triển kinh tế nông nghiệp. Diện tích vườn điều, vườn tạp hiệu quả thấp giảm 617,4 ha, đạt 51,5% chỉ tiêu giai đoạn 2021-2025; ứng dụng phổ biến cơ giới hóa, tiến bộ kỹ thuật trong các khâu làm đất, gieo trồng, chăm sóc. Sản xuất theo quy trình VietGAP, hữu cơ được mở rộng với diện tích được cấp giấy chứng nhận đạt trên 1.953 ha. Xây dựng nhãn hiệu, phát triển sản phẩm OCOP và hợp tác, liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản phát triển khá; các loại nông sản chủ lực trên địa bàn huyện đều đã có hợp đồng tiêu thụ với doanh nghiệp và HTX, góp phần phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng toàn diện, bền vững và hiện đại.

- *Chương trình phát triển công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp*: Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/HU, ngày 09/4/2021 về tăng cường thu hút đầu tư phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2021-2025, Chương trình hành động số 36-CTr/HU, ngày 10/8/2022 về thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 27/5/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về tăng cường thu hút đầu tư phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025 qua 2 năm triển khai, thực hiện đạt kết quả đề ra (*Thu hút đầu tư hơn 40 MWp điện năng lượng mặt trời; nhà máy sản xuất gạch tuynen; phát triển và mở rộng quy mô các ngành chế biến nông sản, sản xuất vật liệu xây dựng, may mặc, ... đưa vào quy hoạch khu công nghiệp Nam Lâm Đồng, cụm công nghiệp An Nhơn góp phần giải quyết việc làm và phát triển kinh tế - xã hội địa phương*).

- *Chương trình phát triển toàn diện vùng đồng bào dân tộc thiểu số Tây Nguyên*: Huyện ủy đã ban hành Nghị quyết số 13 - NQ/HU, ngày 15/12/2021 về phát triển toàn diện vùng đồng bào dân tộc thiểu số Tây Nguyên giai đoạn 2021 - 2025; triển khai thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách chương trình, dự án đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Chỉ đạo tiếp tục đầu tư, nâng cấp kết cấu hạ tầng đẩy mạnh phát triển kinh tế, chuyển đổi cây trồng, vật nuôi, thực hiện giao khoán QLBR, trợ giá cây trồng, chuyển giao khoa học kỹ thuật, định canh, định cư,... đến nay đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số được nâng lên rõ rệt; các giá trị văn hóa được bảo tồn và phát huy; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số được giữ vững.

*- Chương trình đẩy mạnh CCHC, tiến tới xây dựng chính quyền điện tử:*

+ Cải cách hành chính: Được triển khai toàn diện trên 06 nội dung theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước và đã có nhiều đổi mới trong chỉ đạo, điều hành, từ đó nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả từ huyện đến cơ sở được cải thiện cả về cơ sở vật chất đến tác phong làm việc; trang thông tin điện tử huyện hoạt động hiệu quả. Các phong trào thi đua nhằm nâng cao chỉ số CCHC được phát động hàng năm với nhiều giải pháp hữu ích (*năm 2022, tăng cường thêm 01 ngày trực lãnh đạo để giải quyết TTHC cho nhân dân; năm 2023 phát động 90 ngày đêm giải quyết thủ tục hành chính về lĩnh vực đất đai cho Nhân dân*). Kết quả 3 năm 2020-2022 chỉ số CCHC của địa phương luôn được Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá cao nhất trong các huyện, thành phố thuộc tỉnh<sup>1</sup>.

+ Xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số: Công tác chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử tại địa phương đang được triển khai đúng hướng và đạt kết quả như: Đầu tư, hoàn thiện và vận hành hiệu quả hạ tầng kỹ thuật CNTT; hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến 9/9 xã, thị trấn; 100% văn bản cấp huyện, cấp xã được triển khai trên môi trường mạng và liên thông với hệ thống IDOC của khối Đảng, Đoàn thể với 537 tài khoản sử dụng; 90% văn bản được ký số và gửi nhận qua hệ thống ioffice; ứng dụng *Đạ Tẻh trực tuyến* được triển khai, đưa vào sử dụng với 360 tài khoản của cán bộ, công chức và trên 5.000 người dân cài đặt, sử dụng; số hoá hồ sơ giải quyết TTHC đạt trên 50%; chứng thực điện tử trên Cổng dịch vụ công Quốc gia với hơn 7.800 hồ sơ; tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt trên 56%; Trung tâm giám sát và điều hành thông minh huyện (IOC) được thành lập và đưa vào hoạt động, khai thác hiệu quả với 9 hệ sinh thái, sử dụng mạng truyền dữ liệu chuyên dùng đảm bảo hiện đại, đồng bộ phục vụ phát triển chính quyền số, chuyển đổi số và an toàn thông tin tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện; 100% doanh nghiệp, hộ kinh doanh sử dụng hóa đơn điện tử; thành lập 9 tổ công nghệ số cấp xã, 77 tổ công nghệ số cộng đồng.

- *Tiếp tục sắp xếp, tinh gọn bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế:* Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành các kế hoạch để chỉ đạo và triển khai thực hiện sắp xếp tinh gọn bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức. Đến nay, việc sắp xếp tinh gọn bộ máy gắn với tinh giản biên chế ở địa phương được thực hiện đồng bộ, được sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và quần chúng Nhân dân. Thực hiện giải thể Phòng Dân tộc huyện và chuyển chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước của Phòng Dân tộc huyện về Văn phòng HĐND - UBND huyện. Tiếp tục sắp xếp ổn định bộ máy, cán bộ công chức sau sáp nhập xã Hà Đông vào xã Mỹ Đức, xã Hương Lâm vào xã Dạ Lây theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Trung ương 6 (khóa XII); giai đoạn 2023 - 2025 tiếp tục thực hiện chủ trương sắp xếp, tinh gọn bộ máy theo chỉ đạo đối với 01 xã thuộc diện phải sáp nhập.

<sup>1</sup> Chỉ số cải cách hành chính của huyện năm 2020 đạt 92,20 điểm đứng thứ 01; Năm 2021 đạt 91,71 điểm đứng 01/12 huyện, thành phố trên toàn tỉnh.

### 1.3. Kết quả thực hiện công trình trọng điểm

- *Đường nội thị giai đoạn 3 gắn với hệ thống thoát nước thị trấn Đa Tễh*: Đã triển khai đầu tư đường nội thị giai đoạn 3, dự kiến hoàn thành trong năm 2024; hệ thống thoát nước thị trấn Đa Tễh đã triển khai đạt 80% khối lượng công trình, dự kiến hoàn thành trong năm 2023.

- *Xây dựng Khu dân cư tổ dân phố 3A gắn với xây dựng Chợ Đa Tễh*: Đang thực hiện điều chỉnh quy hoạch khu dân cư TDP 3A cho phù hợp với định hướng phát triển của địa phương. Dự án đang được công ty CP Đầu tư & phát triển hạ tầng Nam Hà Nội tài trợ lập quy hoạch chi tiết 1/500. Công trình cải tạo, nâng cấp chợ truyền thống gắn với xây dựng trung tâm thương mại hiện đang kêu gọi thu hút đầu tư.

- *Xây dựng hệ thống kênh mương thủy lợi Đa Lây*: Công trình đang được chủ đầu tư tổ chức đấu thầu, dự kiến khởi công xây dựng vào năm 2024.

- *Hoàn thiện hạ tầng thiết yếu khu vực Tôn K' Long*: Đã được đầu tư một số hạng mục gồm: Công trình ổn định khu dân cư vùng đặc biệt khó khăn thôn Tôn K'Long A và Tôn K'Long B, xã Đa Pal. Nguồn vốn bố trí đến hết năm 2021 là **15.559** triệu đồng (ngân sách tỉnh 7.790 triệu đồng; vốn lồng ghép 7.769 triệu đồng). Các hạng mục còn lại, huyện tiếp tục đề xuất tỉnh bố trí vốn đầu tư.

## 2. Lĩnh vực kinh tế

### 2.1. Về phát triển nông - lâm nghiệp:

- *Lĩnh vực Nông nghiệp*: Huyện ủy đã ban hành Nghị quyết số 05-NQ/HU, ngày 08/03/2021 về phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch số 100/KH-UBND để triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội IX huyện Đảng bộ. Chuyển đổi cơ cấu trên cây trồng tiếp tục được đẩy mạnh, trong 02 năm 2021-2022 đã giảm 617,4 ha vườn điều, vườn tạp hiệu quả thấp, ước đến hết năm 2023 giảm khoảng 930 ha, đạt 77,5% kế hoạch giai đoạn 2021-2025. Toàn huyện có 2.830 ha ứng dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước; diện tích sản xuất được cấp giấy chứng nhận VietGAP tiếp tục được mở rộng với 805 ha lúa, 58 ha cây ăn trái và 1.090 ha điều hữu cơ; 751 ha sầu riêng được cấp mã số vùng trồng; xây dựng được 8 sản phẩm OCOP và nhãn hiệu “*Bưởi da xanh Đa Tễh*”. Kinh tế hợp tác có sự phát triển khá, các nông sản chủ lực của địa phương đều có liên kết sản xuất và tiêu thụ ổn định, tổng số 1.530 hộ/2.300 ha, sản lượng tiêu thụ hàng năm ước tính khoảng 17.865 tấn.

+ Chăn nuôi tiếp tục phát triển mạnh, toàn huyện hiện có 11 trang trại chăn nuôi heo tập trung quy mô lớn; phát triển mới nhiều mô hình chăn nuôi; công tác quản lý con giống được thực hiện tốt từ khâu chất lượng con giống đến phòng chống dịch bệnh, chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường. Công tác phòng chống dịch, bệnh, kiểm soát giết mổ, giám sát chăn nuôi được triển khai đến từng trang trại, hộ chăn nuôi, tỷ lệ tiêm phòng hàng năm đạt trên 80%.

+ Toàn huyện có 10 công trình thủy lợi đang khai thác với tổng dung tích đạt 47,4 triệu m<sup>3</sup>; hệ thống kênh mương được kiên cố hóa đạt 80%, cơ bản đáp ứng nhu

cầu tưới cho 3.721 ha đất nông nghiệp. Riêng công trình hồ chứa nước Đạ Lây đang trong giai đoạn xây dựng hệ thống kênh mương, sau khi hoàn thành, sẽ phục vụ nhu cầu tưới cho 1.400 ha đất sản xuất và nước sinh hoạt cho nhân dân khu vực xã Đạ Lây.

- *Lĩnh vực Lâm nghiệp*: Hoàn thiện hồ sơ đề nghị điều chỉnh quy hoạch đất lâm nghiệp và cơ cấu 3 loại rừng; đưa công nghệ viễn thám vào phục vụ công tác quản lý, bảo vệ. Hằng năm số vụ vi phạm giảm bình quân 31,8 % (*năm 2021 xảy ra 20 vụ, giảm 06 vụ so với năm 2020 (20/26 vụ), tương ứng với tỷ lệ 23,1%; năm 2022 xảy ra 11 vụ, giảm 09 vụ so với 2021 (11/20 vụ), tương ứng với tỷ lệ 45%; 5 tháng đầu năm 2023 xảy ra 02 vụ giảm 4 vụ so với cùng kỳ 2022*); diện tích rừng bị thiệt hại giảm 23,23% (*năm 2021 thiệt hại 2,99 ha, giảm 0,32 ha tương ứng với tỷ lệ 9,7%; năm 2022 thiệt hại 2,065 ha, giảm 0,92 ha, tương ứng với tỷ lệ 30%*); lâm sản thiệt hại giảm 9,05%, (*năm 2021 giảm 14,4 m<sup>3</sup>, tương ứng với tỷ lệ 62,7%; năm 2022 tăng 11,05 m<sup>3</sup> tương ứng với tỷ lệ 128%*). Quản lý chặt chẽ tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trên đất lâm nghiệp; kịp thời kiến nghị thu hồi các dự án thực hiện đầu tư không đúng các nội dung cam kết và để xảy ra vi phạm trong công tác quản lý, bảo vệ rừng. Thực hiện giao khoán bảo vệ từ nguồn dịch vụ môi trường rừng cho 1.254 hộ, 04 tập thể và 20 doanh nghiệp ngoài Nhà nước với diện tích 23.995,4 ha; khoán đất trồng rừng hưởng lợi theo Nghị định 135, 168 với diện tích 3.554,16 ha/2042 hộ. Công tác trồng cây xanh được thực hiện tốt và đạt được kế hoạch đề ra; đến năm 2023 ước trồng được 1.822.000 cây, đạt 51,6% kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025.

2.2. *Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp*: Huyện ủy đã ban hành Nghị quyết số 06-NQ/HU, ngày 09/04/2021 về tăng cường thu hút đầu tư phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, giai đoạn 2021-2025. Sau khi dịch Covid-19 được kiểm soát, lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tiếp tục có sự phát triển nhất là các ngành có lợi thế cạnh tranh như sản xuất vật liệu xây dựng, chế biến nông sản, điện năng lượng,... Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo, triển khai nhiều giải pháp thu hút phát triển ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp qua đó góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm cho lao động địa phương. Giá trị sản xuất ngành Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tăng bình quân hàng năm 11,82%; năm 2022 tỷ trọng ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trong cơ cấu kinh tế đạt 9,53%. Giai đoạn từ năm 2020 đến 2023 huyện đã hỗ trợ cho 04 cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp với số vốn 388 triệu đồng (*tăng 01 cơ sở so với chỉ tiêu đề ra*).

### 2.3. *Thương mại, dịch vụ, du lịch*:

- *Thương mại, dịch vụ*: Tiếp tục phát triển theo hướng hiện đại, đã có hệ thống kinh doanh theo chuỗi (*cửa hàng bách hoá xanh, điện máy xanh, thế giới di động...*) và 1.185 cơ sở hoạt động thương mại. Các loại hình dịch vụ ngày càng đa dạng cơ bản đáp ứng nhu cầu mua sắm, trao đổi hàng hoá của nhân dân. Việc kiểm tra, kiểm soát thị trường, ngăn chặn hàng gian, hàng giả, hàng kém chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm được tiến hành thường xuyên nhất là vào các dịp lễ, tết.

- *Lĩnh vực Du lịch*: Huyện ủy đã ban hành Chương trình hành động số 47-CTr/HU về phát triển du lịch chất lượng cao đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Ủy ban nhân dân huyện đã tiến hành khảo sát các địa điểm có tiềm năng phát triển du lịch, sơ bộ hình thành tua, tuyến; tăng cường tuyên truyền, quảng bá các sản

phẩm đặc trưng của địa phương, nâng chất lượng các sản phẩm hiện có để đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, thu hút du khách; gắn quy hoạch phát triển du lịch trong quy hoạch chung của huyện; tổ chức thông tin, giới thiệu các tiềm năng du lịch của huyện để mời gọi đầu tư và quảng bá, phát triển du lịch; nâng cao chất lượng dịch vụ lưu trú (*toàn huyện hiện có 13 cơ sở lưu trú du lịch với hơn 100 phòng nghỉ*).

**2.4. Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng và quản lý quy hoạch:** Đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ gắn quy hoạch với phát triển vùng; quan tâm phát triển giao thông, thủy lợi, năng lượng, công nghệ thông tin. Quy hoạch phát triển thị trấn Đa Tề phấn đấu đến năm 2035 đạt đô thị loại IV. Hoàn thành lập quy hoạch xây dựng vùng huyện đến năm 2035 và tầm nhìn đến năm 2050 và điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Đa Tề đến năm 2030; triển khai lập Đồ án quy hoạch chung xây dựng xã đến năm 2030; triển khai quy hoạch chi tiết khu dân cư dọc bờ sông TDP 4, 5 thị trấn Đa Tề, điều chỉnh quy hoạch chi tiết khu dân cư TDP 3A để kêu gọi đầu tư; lập và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ý tưởng quy hoạch khu đô thị sinh thái hồ Đa Tề. Hoàn thành quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2023 trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

**2.5. Đầu tư phát triển:** Chỉ đạo đồng bộ, hiệu quả các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, tạo thuận lợi và nâng cao chỉ số hài lòng của người dân và doanh nghiệp; khuyến khích khởi nghiệp sáng tạo. Tập trung các nguồn vốn đầu tư để xây dựng, nâng cấp kết cấu hạ tầng, đặc biệt là công trình có tính thiết yếu với tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2021-2023 là 3.684 tỷ đồng. Phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, đến nay số lượng Hợp tác xã và tổ hợp tác tăng cả về số lượng và chất lượng<sup>2</sup>; củng cố, phát triển các chuỗi liên kết trong sản xuất, kinh doanh.

**2.6. Tài chính, tín dụng:** Công tác thu ngân sách được triển khai quyết liệt bằng nhiều biện pháp cụ thể để đảm bảo nguồn thu theo kế hoạch giao. Kết quả, chỉ tiêu giao thu hàng năm đều đạt và vượt kế hoạch, giai đoạn 2021-2023 đạt 280,561 tỷ đồng, tốc độ tăng trung bình đạt 21,1%/năm. Chi ngân sách được quản lý chặt chẽ, đáp ứng các yêu cầu về phát triển kinh tế đảm bảo an sinh xã hội. Trong quản lý, điều hành thực hiện chi đúng, chi đủ theo quy định và dự toán phân bổ, thực hành nghiêm quy định về tiết kiệm, chống lãng phí theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh. Tín dụng cơ bản đáp ứng được nhu cầu vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh của nhân dân và các doanh nghiệp; doanh số cho vay giai đoạn 2021 - 2023 đạt 5.500 tỷ đồng, bằng 115,4% so với giai đoạn 2016-2018.

**2.7. Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu:** Qua hơn 02 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/HU, ngày 23/12/2020 của Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý bảo vệ rừng và Nghị quyết số 07-NQ/HU, ngày 06/07/2021 của Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý khai thác tài nguyên khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường, giai đoạn 2021-2025. Công tác quản lý khai thác, sử

---

<sup>2</sup> Toàn huyện hiện có 27 hợp tác xã (23 HTX nông nghiệp, 02 HTX vận tải, 01 HTX tiểu thủ công nghiệp, 1 HTX chợ). Về tổ hợp tác, hiện toàn huyện có 41 tổ hợp tác sản xuất nông nghiệp (Trồng trọt có 38 THT, chăn nuôi có 2 THT, tiểu thủ công nghiệp 1 THT) với 528 tổ viên.

dụng tài nguyên đất, nước, khoáng sản, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu được nâng cao. Công tác quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất được thực hiện tốt; năng lực giám sát về môi trường được nâng lên; công tác quản lý, bảo vệ rừng được đảm bảo; hạn chế tiến tới khắc phục căn bản tình trạng ô nhiễm môi trường của các cơ sở sản xuất kinh doanh, các trang trại chăn nuôi.

## 2.8. Thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia

- *Chương trình xây dựng nông thôn mới*: Đã tạo chuyển biến căn bản về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị và nhân dân, có sức lan tỏa rộng; kết cấu hạ tầng nông thôn được đầu tư phát triển, diện mạo nông thôn khởi sắc rõ rệt, đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng cao; cảnh quan môi trường chuyển biến rõ nét. Hiện nay toàn huyện có 8/8 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó có: 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (*Đạ Kho, An Nhơn, Quảng Trị, Quốc Oai, Mỹ Đức*), 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu về môi trường (*Quảng Trị*); mục tiêu đến năm 2025 có 8/8 xã đạt chuẩn nâng cao, 4/8 xã đạt chuẩn kiểu mẫu về môi trường, chuyển đổi số, y tế và giáo dục, phấn đấu huyện Đạ Tẻh đạt chuẩn kiểu mẫu về cảnh quan nông thôn vào năm 2025.

- *Chương trình giảm nghèo bền vững*: Hằng năm, Huyện ủy đều ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác giảm nghèo; Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện với nhiều giải pháp thiết thực, hiệu quả, xác định nguyên nhân nghèo và nhu cầu cụ thể để tiến hành hỗ trợ. Các hộ nghèo, hộ cận nghèo đã được hỗ trợ về nhà ở, sản xuất, y tế, giáo dục, tiền điện, hỗ trợ do đại dịch Covid -19,... để ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo. Kết quả giai đoạn 2020 - 2023 đã hỗ trợ cho 96 hộ nghèo khó khăn về nhà ở với số tiền hơn 3.453,2 triệu đồng; tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo giảm đều qua các năm (*năm 2021 tổng số hộ nghèo đa chiều chiếm tỷ lệ 5,85%; năm 2022 tổng số hộ nghèo chiếm tỷ lệ 4,82% dự kiến năm 2023 tỷ lệ nghèo còn 3,61%*).

- *Chương trình phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số*: Huyện ủy đã ban hành Chương trình hành động số 39-CTr/HU ngày 09/9/2022 về thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 03/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2022 – 2030 và triển khai thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2022 đến 2025. Tổng nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số đã triển khai là **15.817** triệu đồng, trong đó:

+ Năm 2022 là 5.815 triệu đồng (*4.423 triệu đồng thuộc vốn đầu tư công, 1.329 triệu đồng thuộc nguồn vốn sự nghiệp*), đã đầu tư 1.778 triệu đồng xây dựng 02 công trình cấp nước sinh hoạt tập trung cho 02 xã Đạ Pal và Quốc Oai; 2.645 triệu đồng hoàn thiện dự án định canh định cư thôn 8 (buôn Con Ó) xã Mỹ Đức, số còn lại đã được phân bổ chi tiết, các cơ quan, đơn vị đang tiếp tục triển khai thực hiện.

+ Năm 2023 là 10.002 triệu đồng, trong đó: Ngân sách Trung ương 8.696,4 triệu đồng; nguồn đối ứng từ ngân sách tỉnh: 1.305,6 triệu đồng.

### 3. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

#### 3.1. Kết quả đạt được trong lĩnh vực văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao

- Hoạt động văn hóa, thông tin, thể thao ngày càng phát triển có chất lượng đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa, tinh thần của nhân dân, từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa giữa vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; công tác xây dựng, bảo tồn, phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của các vùng miền nhất là trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số được quan tâm thực hiện. Công tác thông tin tuyên truyền được thực hiện có hiệu quả; chất lượng, nội dung các chương trình truyền thanh được nâng cao; duy trì và thực hiện tốt việc tiếp phát sóng theo quy định; chất lượng, hình thức tuyên truyền phục vụ mục đích chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương từng bước được cải thiện.

- Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” tiếp tục được duy trì và nâng cao. Hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở được quan tâm đầu tư nâng cấp và xây dựng mới, hoạt động có hiệu quả, đúng mục đích. Hiện nay, toàn huyện có 04 công viên cây xanh đã được đầu tư hoàn thành đưa vào sử dụng (*thị trấn Đa Tẻh và các xã Đa Lây, Mỹ Đức, Quốc Oai*); công viên cây xanh xã Quảng Trị đã được đầu tư, hoàn thành giai đoạn 1; 8/8 xã có nhà văn hóa; 73/77 thôn, tổ dân phố có Nhà sinh hoạt cộng đồng; có 86 câu lạc bộ thể thao ở các khu dân cư, cơ quan, doanh nghiệp; 05 sân bóng đá mini, 65 sân bóng chuyền; hằng năm từ huyện đến cơ sở tổ chức gần 30 giải thể thao đáp ứng nhu cầu tập luyện, thi đấu của người dân trên địa bàn. Công tác xã hội hóa trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch được quan tâm, nhiều cơ sở thể dục thể thao tư nhân được xây dựng đi vào hoạt động hiệu quả, mở nhiều câu lạc bộ, lớp đào tạo các môn thể thao như: karatedo, yoga, thể hình, bóng chuyền, cầu lông, cờ vua, cờ tướng,... Công tác tuyên truyền, xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, tệ nạn xã hội được triển khai sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng góp phần xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh, văn minh, tiến bộ.

#### 3.2. Kết quả về giáo dục - đào tạo

- *Sự nghiệp giáo dục - đào tạo*: Triển khai thực hiện có hiệu quả các quan điểm, chủ trương của Đảng về công tác giáo dục - đào tạo; tập trung đầu tư cơ sở vật chất trường lớp (*hằng năm chi cho sự nghiệp giáo dục chiếm 40% tổng chi ngân sách của huyện*); xây dựng và phát triển chất lượng đội ngũ, đến nay 85% GV, CBQL đạt chuẩn trình độ theo Luật GD 2019; không ngừng cập nhật, đổi mới phương pháp quản lý, phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra, đánh giá chất lượng; nhiều sân chơi trí tuệ, rèn luyện thể chất, kỹ năng,... được tổ chức có chất lượng, có sức lan tỏa rộng; chất lượng chuyên môn được nâng lên rõ rệt; hằng năm số giáo viên giỏi, học sinh giỏi các cấp đều tăng; huyện được công nhận phổ cập giáo dục trẻ mầm non 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, THCS đạt mức độ 3 và xoá mù chữ đạt mức độ 2; số trường công lập đạt chuẩn quốc gia 30/34 trường đạt 88,2%. Công tác rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp được thực hiện tốt (*đến năm 2023 đã giải thể 01 trường tiểu học và 07 điểm trường*).

- *Nguồn nhân lực*: Chất lượng đội ngũ cán bộ từ huyện đến cơ sở ngày càng được nâng cao<sup>3</sup>; công tác tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên quan tâm<sup>4</sup>. Hoạt động của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Học tập cộng đồng, Hội Khuyến học và công tác xây dựng xã hội học tập đã có nhiều đổi mới; số thanh niên trong độ tuổi hoàn thành chương trình THPT hoặc tương đương đạt 82%; trong 2 năm (2021-2022) đã có 1.034 học viên được đào tạo và tạo việc làm mới cho khoảng 1.500 lao động, nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo năm 2022 đạt 44%, dự kiến năm 2023 đạt 46%.

### 3.3. Ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ vào sản xuất và đời sống

Việc ứng dụng khoa học - công nghệ từng bước được đổi mới phù hợp với yêu cầu thực tế, góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng, chuyển giao, áp dụng vào đời sống, sản xuất của nhân dân; trong lĩnh vực nông nghiệp đã thực hiện lai ghép, chọn tạo và nhân giống các loại cây con có năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế cao, thích hợp với điều kiện tự nhiên của địa phương như giống lúa mới chất lượng cao RVT, ST24, ST25,... Ứng dụng theo hướng nông nghiệp thông minh (IoT), công nghệ cao và hữu cơ, công nghệ tưới tiết kiệm, ứng dụng cảm biến để điều khiển dinh dưỡng, xây dựng trạm quan trắc dự báo để phòng chống sâu bệnh hại,... đầu tư máy móc, thiết bị vào sản xuất, chế biến như ương tơ, sản xuất gạch,... ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, điều hành, giải quyết các thủ tục hành chính, giảng dạy, kinh doanh,... Giai đoạn 2020-2023 đã triển khai ứng dụng 06 nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tổng kinh phí: 1.717.969.000 đồng.

### 3.4. Hoạt động y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân

- Công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm, triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, công tác phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm. Áp dụng mạnh mẽ ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành y tế giai đoạn 2021-2025<sup>5</sup>; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; quan tâm phát triển nguồn nhân lực y tế<sup>6</sup>; đổi mới công tác truyền thông giáo dục sức khỏe, vận động người dân tự bảo vệ và nâng cao sức khỏe; tăng cường hiệu quả, chất lượng các hoạt động y tế dự phòng, dân số và nâng cao thể trạng trong tình hình mới; công tác dự báo, giám sát, phát hiện, khống chế, ngăn chặn dịch bệnh được thực hiện kịp thời. Quá trình thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh Covid -19 và các dịch bệnh truyền nhiễm, huyện Đa Tề luôn được đánh giá làm tốt công tác

<sup>3</sup> Tổng số lượng cán bộ, công chức, viên chức toàn huyện có 1.009 người, trong đó: trình độ trên Đại học 23, Đại học 784, Cao đẳng 113, Trung cấp 89; giai đoạn 2020 - 2023 đã cử 232 CBCCVC đi đào tạo, nâng cao trình độ.

<sup>4</sup> Bồi dưỡng nghiệp vụ Đại biểu HĐND 217 người; mở 01 lớp tiếng Dân tộc Mạ 60 học viên; Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ 1.214 lượt người; phối hợp với Trường Đại học Nội vụ mở lớp Bồi dưỡng nghiệp vụ QLNN ngạch Chuyên viên cho 143 người; phối hợp với Trường Chính trị tỉnh Lâm Đồng tổ chức lớp Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng 80 người; 01 lớp bồi dưỡng ứng dụng CNTT cho 50 người.

<sup>5</sup> Đã triển khai đồng bộ hệ thống công nghệ thông tin trong quản lý bệnh tật, hồ sơ sức khỏe điện tử gắn với quản lý thẻ, thanh toán bảo hiểm y tế. 100% y bác sĩ đều thành thực ứng dụng công nghệ thông tin trong khám, chữa bệnh.

<sup>6</sup> Giai đoạn 2020-2023 đã cử 05 bác sĩ đi đào tạo, nâng cao năng lực chuyên môn; duy trì công tác chỉ đạo tuyến, chuyển giao kỹ thuật, chế độ luân phiên cho các trạm y tế xã và đảm bảo 100% trạm y tế có bác sĩ làm việc.

phòng, chống dịch bệnh, góp phần ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Về nhân lực, toàn ngành Y tế hiện có 29 bác sỹ, đạt 6,8 bác sỹ/vạn dân; tỷ lệ giường bệnh/vạn dân giữ nguyên so với đầu nhiệm kỳ (16 giường/vạn dân); ổn định tỷ lệ tăng dân số tự nhiên ở mức 1,0 %. Công tác xây dựng xã đạt chuẩn quốc gia về Y tế được quan tâm chỉ đạo, hiện nay 9/9 xã, thị trấn đã đạt bộ tiêu chí quốc gia về Y tế.

### 3.5. Đảm bảo an sinh, phúc lợi xã hội; đào tạo nghề và giải quyết việc làm

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng<sup>7</sup>; việc huy động Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” được các cấp, các ngành và nhân dân tích cực hưởng ứng. Các cơ quan chức năng của huyện đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách cho các đối tượng bảo trợ xã hội đặc biệt là các đối tượng người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em mồ côi, người đơn thân nuôi con thuộc diện hộ nghèo<sup>8</sup>... Trong 3 năm (2021-2023) đã chi trả bảo hiểm xã hội cho người hưởng lương hưu và trợ cấp trả bảo hiểm xã hội cho 4.723 người, với số tiền 191.450 triệu đồng; chi trả tiền khám chữa bệnh BHYT cho 226.478 lượt người, với số tiền 37.823,9 triệu đồng; năm 2021, chi hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 từ quỹ Bảo hiểm thất nghiệp cho 969 người lao động, với số tiền 2.297,7 triệu đồng.

## 4. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh; hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế

### 4.1. Bảo đảm quốc phòng, an ninh

- *Quốc phòng*: Công tác xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận chiến tranh nhân dân, khu vực phòng thủ được quan tâm thực hiện và đạt kết quả tốt; lực lượng DBĐV, DQTV luôn được bảo đảm về quân số, chất lượng. Hằng năm, 100% quân số các lực lượng được tham gia huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức an ninh, quốc phòng theo quy định<sup>9</sup>, nâng cao khả năng cơ động sẵn sàng chiến đấu. Chỉ đạo, tổ chức thành công diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ 5 xã, thị trấn (*thị trấn Đạ Tẻh, An Nhơn, Triệu Hải, Đạ Pal, Quốc Oai*). Công tác tuyển quân hằng năm đạt chỉ tiêu giao, trong 3 năm (2021 - 2023) đã giao 180 công dân trong đó có 03 đảng viên, hướng dẫn tuyển sinh quân sự cho 47 đối tượng, kết quả có 12 trường hợp trúng tuyển vào các trường trong Quân đội. Cơ sở vật chất hậu cần kỹ thuật được quan tâm, đầu tư xây dựng với nguồn ngân sách 14,5 tỷ đồng. Thực hiện tốt công tác phối hợp giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

- *An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội*: Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; không để xảy ra điểm nóng phức tạp về an ninh trật tự. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc từng bước được nâng lên, công tác đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật, các loại tội phạm, tệ nạn xã hội được

<sup>7</sup> Trong 3 năm (2021-2023) đã thực hiện chi trả trợ cấp hàng tháng, trợ cấp một lần, trợ cấp Tết nguyên đán và kỷ niệm ngày thương binh liệt sỹ hàng năm cho trên 27.815 lượt người với kinh phí trên 53 tỷ đồng.

<sup>8</sup> Trong 3 năm (2021-2023) đã thực hiện các chế độ trợ cấp thường xuyên cho trên 78.537 lượt đối tượng với kinh phí trên 61 tỷ đồng.

<sup>9</sup> Hội đồng GDQP&AN huyện tham mưu cử 16 đồng chí đối tượng 3 tham gia lớp GDQP &AN do tỉnh tổ chức, tham mưu tổ chức 3 lớp bồi dưỡng KTQP-AN đối tượng 4 với quân số 313 đồng chí tham gia.

thực hiện quyết liệt, triệt để; tỷ lệ điều tra khám phá án cao (trên 90%). Trong giai đoạn 2021 - 2023, đã điều tra, làm rõ được 98 vụ 191 đối tượng phạm tội. Trong đó: tội phạm về hình sự 71 vụ 147 đối tượng; tội phạm về ma túy 16 vụ 27 đối tượng; tội phạm về kinh tế - tham nhũng 06 vụ 09 đối tượng; tội phạm về môi trường 05 vụ 08 đối tượng. Tình hình tai nạn giao thông giảm trên cả 03 tiêu chí, giảm 07 vụ (12/5), giảm 01 người chết (6/7) và giảm 07 người bị thương (1/8).

- *Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư:*

+ Công tác tiếp dân: Được thực hiện đúng quy định, từ năm 2020 đến nay, trên địa bàn huyện đã tiếp 74 lượt/101 công dân, trong đó tại phòng tiếp công dân Huyện ủy tiếp 10 lượt/08 công dân; Ban tiếp công dân huyện tiếp 30 lượt/49 công dân; Đảng ủy, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tiếp 34 lượt/44 công dân. Thông qua công tác tiếp dân, đã tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, đồng thời xử lý kịp thời các kiến nghị, thắc mắc của công dân.

+ Về đơn thư: Từ năm 2020 đến nay, trên địa bàn huyện đã tiếp nhận 473 đơn (09 đơn tố cáo; 453 đơn kiến nghị, phản ánh; 11 đơn khiếu nại). Kết quả, đã xử lý, giải quyết 464/473 đơn; công tác tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân được thực hiện khá tốt, không để đơn thư tồn đọng, kéo dài. Với tinh thần tích cực, nên trong những năm qua trên địa bàn huyện không xảy ra điểm nóng về tranh chấp, khiếu kiện.

#### *4.2. Hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế*

- Hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế ngày càng mở rộng, tạo môi trường thuận lợi để huyện hội nhập và phát triển. Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện nghiêm túc việc sao gửi và chỉ đạo việc tuyên truyền kết quả các chuyến thăm của các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước ta kịp thời đến từng chi bộ và các tầng lớp nhân dân. Qua đó kịp thời cung cấp thông tin, định hướng dư luận trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân để phản bác các thông tin xuyên tạc của các thế lực thù địch. Tăng cường tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, luật pháp, chính sách của Nhà nước, thành tựu đổi mới của đất nước ta để các tầng lớp Nhân dân có hiểu biết nhiều hơn, đầy đủ và đúng đắn hơn về sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của Nhân dân ta.

- Ủy ban nhân dân huyện tăng cường đầu tư về tài chính, cơ sở vật chất cho Phòng Văn hóa Thông tin, Trung tâm VH TT và Thể thao huyện để đảm bảo điều kiện cho công tác thông tin. Xây dựng Trang thông tin điện tử (Website) huyện Đa Tẻh và các fanpage trên mạng xã hội; nội dung tập trung giới thiệu về vị trí địa lý, văn hóa, phong tục tập quán, các hoạt động ở tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội trên địa bàn huyện để quảng bá hình ảnh Đa Tẻh với bạn bè trong và ngoài địa phương.

### **5. Về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị**

Nửa nhiệm kỳ qua, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được đẩy mạnh, toàn diện và có nhiều chuyển biến tích cực. Các cấp ủy Đảng từ huyện đến cơ sở đã chú trọng đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; kịp thời ban hành các nghị

quyết, chương trình hành động, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025 và các nghị quyết, kết luận, quy định, kế hoạch của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy phù hợp với thực tiễn địa phương, nhờ đó chất lượng công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị ngày càng được nâng lên.

*5.1. Xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng:* Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng được đặc biệt quan tâm; kiên định với những vấn đề có tính nguyên tắc trong xây dựng Đảng; bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ chủ chốt, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp từng bước được nâng lên. Công tác tư tưởng và giáo dục chính trị tư tưởng từng bước được đổi mới cả về nội dung và phương pháp tuyên truyền, đa dạng hóa hình thức qua đó góp phần tạo sự thống nhất trong Đảng bộ, đồng thuận trong xã hội, củng cố bồi đắp niềm tin của Nhân dân với Đảng (*từ đầu nhiệm kỳ đến nay toàn huyện đã tổ chức 131 lớp học tập chỉ thị, nghị quyết và chuyên đề với 12.630 lượt cán bộ, đảng viên tham gia; tổ chức thành công 02 hội thi bằng hình thức thi trực tuyến*). Công tác đấu tranh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng được tăng cường trong đó chú trọng công tác nắm tình hình, định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân qua đó kịp thời đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch<sup>10</sup>.

*5.2. Nâng cao hiệu quả xây dựng Đảng về đạo đức:* Ban Thường vụ Huyện ủy đã kịp thời quán triệt, học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trên địa bàn huyện; các cấp ủy, tổ chức đảng đã xây dựng và triển khai các kế hoạch cụ thể hóa nội dung nêu gương, những chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên làm cơ sở để cán bộ, đảng viên tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu. Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XIII gắn với thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị đã trở thành nhiệm vụ thường xuyên của mỗi tổ chức Đảng, cán bộ, đảng viên từ đó tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân góp phần ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; nhiều mô hình, cách làm hay, hiệu quả, trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã được triển khai trên toàn huyện.

*5.3. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng:*

- Ban Thường vụ Huyện ủy thường xuyên quan tâm chỉ đạo công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng, trọng tâm là nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên, xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh. Hiện toàn Đảng bộ huyện có 2.210 đảng viên<sup>11</sup>, sinh hoạt tại 36 tổ chức cơ sở đảng (*13 Đảng bộ và 23 chi bộ cơ sở*); có 146 chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở (*77 chi bộ*

<sup>10</sup> Cùng với trang Thông tin điện tử của Huyện ủy, UBND huyện, Ban Chỉ đạo 35 huyện đã duy trì và phát huy trang fanpage “ĐẠ TÈH TRONG TÔI” để tuyên truyền kết hợp đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch.

<sup>11</sup> Đảng viên nữ 884 đ/c, dân tộc 394 đ/c; trình độ học vấn: THPT 1.858 đ/c, THCS 314 đ/c, tiểu học 34 đ/c, biết đọc 03 đ/c; trình độ chuyên môn: Sơ cấp 64 đ/c, trung cấp 443 đ/c, cao đẳng và đại học 1.047 đ/c, trên đại học 48 đ/c; lý luận chính trị: Sơ cấp 286 đ/c, trung cấp 525 đ/c, cao cấp - cử nhân 96 đ/c.

*nông thôn, 69 chi bộ cơ quan hành chính, sự nghiệp, lực lượng vũ trang*); chỉ đạo thành công đại hội các chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở, nhiệm kỳ 2022-2025 đối với 146/146 chi bộ trực thuộc 13 Đảng bộ cơ sở; tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng cho 77 đồng chí bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố.

- Công tác phát triển đảng viên gắn với rà soát, sàng lọc đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi đảng được quan tâm thực hiện<sup>12</sup>; việc kiểm điểm, đánh giá xếp loại tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý các cấp từ huyện đến cơ sở được triển khai thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, đúng thực chất<sup>13</sup>.

*5.4. Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng đội ngũ cán bộ; công tác bảo vệ chính trị nội bộ:* Huyện ủy đã tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Kế hoạch số 63-KH/TU, ngày 10/10/2018 của Tỉnh ủy về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên, đến nay đội ngũ cán bộ ở địa phương cơ bản đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn về phẩm chất, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị đáp ứng yêu cầu công tác đối với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được Ban Thường vụ Huyện ủy và các cấp ủy, tổ chức Đảng chú trọng, triển khai, thực hiện; kịp thời thẩm tra, xác minh lịch sử chính trị, nhất là năm, xác minh vấn đề chính trị hiện nay được thực hiện đúng nguyên tắc, quy trình theo Quy định số 58-QĐ/TW của Bộ Chính trị (*Kết quả đã kết luận tiêu chuẩn đối với 322 trường hợp, trong đó phục vụ công tác quy hoạch 214 trường hợp; luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 108 trường hợp. Phối hợp với Công an huyện thẩm tra xác minh tiêu chuẩn chính trị đối với 21 trường hợp, xin ý kiến cấp trên về tiêu chuẩn chính trị đối với 06 trường hợp*).

*5.5. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy và hoạt động của chính quyền:*

- Sau Đại hội, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đã ban hành Quy chế làm việc, kịp thời bổ sung, sửa đổi quy chế phù hợp với các quy định mới được ban hành. Tập thể Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ và Ban Chấp hành luôn thể hiện sự đoàn kết, thống nhất, phát huy sức mạnh tập thể trong tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo. Huyện ủy luôn bám sát các nghị quyết của cấp trên và tình hình thực tế của địa phương để đề ra các chủ trương, biện pháp thực hiện. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay Huyện ủy đã ban hành 14 nghị quyết, 80 kế hoạch trên các lĩnh vực của địa phương; đồng thời chỉ đạo cấp ủy, chính quyền các cấp, các cơ quan liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện quyết liệt việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế theo đúng quy định của Trung ương, tỉnh, huyện và phù hợp với tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị cơ sở. Thực hiện mô hình Bí thư Huyện ủy đồng thời là Chủ tịch HĐND huyện; Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy đồng thời là Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện;

<sup>12</sup> Toàn Đảng bộ huyện đã kết nạp được 158 đảng viên đạt 63,2% KH; cho ra khỏi đảng 16 trường hợp; xóa tên 05 trường hợp; đề nghị và tổ chức trao Huy hiệu Đảng 30 năm tuổi Đảng trở lên cho 125 đồng chí.

<sup>13</sup> Kết quả xếp loại từ năm 2020-2023 đạt từ 91,8% - 97,3% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Trưởng Ban Dân vận Huyện ủy đồng thời là Chủ tịch MTTQ huyện; mô hình cơ quan tham mưu giúp việc chung khối MTTQ và các đoàn thể huyện. Giải thể Phòng Dân tộc chuyển chức năng về Văn phòng HĐND & UBND huyện và một số phòng liên quan; thực hiện có hiệu quả đối với hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập sau khi sáp nhập. Thực hiện việc tinh giản biên chế khối Đảng - Đoàn thể huyện giảm 09 biên chế, đạt 14,5%; khối hành chính Nhà nước giảm 10 biên chế, đạt 9%; khối đơn vị sự nghiệp giảm 133 biên chế, đạt 13,6%; khối xã, thị trấn giảm 09 biên chế, đạt 4,7%.

- Triển khai thực hiện tốt công tác nhân sự và chỉ đạo thành công cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026 đảm bảo thành phần, cơ cấu, số lượng và sắp xếp, bố trí cán bộ cấp huyện, xã sau bầu cử; chỉ đạo thành công đại hội các đoàn thể huyện; kịp thời kiện toàn nhân sự cấp ủy, bí thư, phó bí thư cấp ủy đối với 16 tổ chức cơ sở đảng; hoàn thành thủ tục chuyển giao 02 tổ chức cơ sở đảng và đảng viên trực thuộc Huyện ủy về Đảng ủy Khối doanh nghiệp và Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh.

- Kịp thời quán triệt, ban hành các quy định, hướng dẫn về công tác cán bộ, quy hoạch cán bộ và triển khai công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp giai đoạn 2025-2030, 2026-2031 đúng quy trình, đảm bảo cơ cấu, số lượng, độ tuổi theo quy định; công tác điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu cán bộ ứng cử được thực hiện dân chủ, công khai; thực hiện tốt về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền; kịp thời thay thế cán bộ năng lực hạn chế, uy tín giảm sút, tạo sự thống nhất cao trong Đảng bộ<sup>14</sup>. Thực hiện tốt công tác hiệp y về công tác cán bộ thuộc ngành dọc quản lý<sup>15</sup>; các chế độ chính sách, bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ được quan tâm thực hiện đảm bảo đúng quy định<sup>16</sup>.

- Quán triệt và cụ thể hóa 02 chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số trên địa bàn huyện và 01 Kế hoạch chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội giai đoạn 2023-2025<sup>17</sup>. Tăng cường cải cách hành chính trong Đảng, tập trung nâng cao vai trò, trách nhiệm trong việc thực hiện giải quyết kịp thời các thủ tục liên quan đến công tác tiếp nhận và giải quyết hồ sơ của cán bộ, đảng viên và các tổ chức cơ sở Đảng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

<sup>14</sup> Thực hiện quy trình nhân sự và bầu chức danh Bí thư Huyện ủy, bổ sung 02 Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, 01 Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025; thực hiện quy trình nhân sự và đề xuất chủ trương bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện, nhiệm kỳ 2016-2021 đối với 03 đồng chí; bổ nhiệm đối với 19 chức danh lãnh đạo, quản lý, bổ nhiệm lại đối với 15 chức danh lãnh đạo, quản lý phòng, ban chuyên môn thuộc Huyện ủy, UBND huyện; điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với 23 chức danh lãnh đạo, quản lý các đơn vị trường học thuộc huyện.

<sup>15</sup> Thống nhất hiệp y quy hoạch đối với 20 trường hợp; hiệp y điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với 19 trường hợp các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc ngành dọc cấp trên.

<sup>16</sup> Rà soát, đề nghị cấp thẻ khám chữa bệnh cho 50 đồng chí; hàng năm tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ đối tượng II, III với 120 lượt cán bộ.

<sup>17</sup> Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành chương trình hành động số 37-CTr/HU, ngày 10/8/2022 về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn huyện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình hành động số 35-CTr/HU, ngày 10/8/2022 về chuyển đổi số tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 66-KH/HU, ngày 03/3/2023 về chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội trong huyện giai đoạn 2023-2025.

đảm bảo đồng bộ giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở; triển khai cập nhật cơ sở dữ liệu vào hệ thống quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (OMS); mở rộng hình thức họp trực tiếp kết hợp với trực tuyến, giảm hội họp không cần thiết.

#### *5.6. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng:*

- Các cấp ủy đảng và ủy ban kiểm tra các cấp trong Đảng bộ huyện đã nhận thức rõ vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được Quy định tại Điều 30, Điều 32 Điều lệ Đảng, nội dung kiểm tra, giám sát bám sát nhiệm vụ chính trị, tình hình thực tế của địa phương, đơn vị; tập trung vào việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và các lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm. Ban Thường vụ Huyện ủy đã quan tâm chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định, hướng dẫn của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, qua đó đã tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động của cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy; kịp thời ban hành các Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy với Thanh tra huyện và các cơ quan bảo vệ pháp luật của huyện trong xử lý đảng viên vi phạm kỷ luật Đảng và pháp luật Nhà nước. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay Ban Thường vụ Huyện ủy đã tiến hành kiểm tra đối với 70 lượt tổ chức đảng và 18 đảng viên; tiến hành giám sát 23 tổ chức đảng và 19 đảng viên về tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; về công tác chuẩn bị đại hội, việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, thực hiện nhiệm vụ chính trị,... Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tiến hành kiểm tra dấu hiệu vi phạm đối với 02 tổ chức đảng và 11 đảng viên; kiểm tra tài chính đảng 12 tổ chức đảng; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đối với 13 tổ chức đảng; giám sát đối với 09 tổ chức đảng và 08 đảng viên về thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, quản lý đầu tư các công trình xây dựng cơ bản, công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí. Tiếp nhận 02 đơn tố cáo, liên quan đến 02 đảng viên<sup>18</sup>. Qua công tác kiểm tra, giám sát, Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và các tổ chức cơ sở đảng đã xử lý kỷ luật đối với 39 đảng viên<sup>19</sup>.

- Công tác giải quyết đơn thư tố cáo, khiếu nại, việc thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng và đảng viên được thực hiện công minh, chính xác, kịp thời theo quy định của Đảng, không có tình trạng đơn thư khiếu nại, tố cáo kéo dài, đảng viên bị kỷ luật chấp hành nghiêm túc quyết định của Đảng.

#### *5.7. Công tác, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:*

Các cấp ủy Đảng, chính quyền đã nghiêm túc quán triệt, chỉ đạo triển khai thực hiện các nghị quyết, kết luận của Đảng, quy định của pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực<sup>20</sup>. Đồng thời, chú trọng công tác giáo dục chính

<sup>18</sup> Kết quả giải quyết: 01 đơn tố cáo có vi phạm nhưng chưa đến mức phải thi hành kỷ luật, 01 đơn chưa có cơ sở kết luận

<sup>19</sup> Khiển trách 24 đ/c, cảnh cáo 10 đ/c, cách chức 01 đ/c; khai trừ 04 đ/c. Cấp thi hành kỷ luật: Ban Thường vụ Huyện ủy 03 đ/c; Ủy ban kiểm tra Huyện ủy 08 đ/c; Đảng ủy 01 đ/c; chi bộ 27 đ/c.

<sup>20</sup> Kết luận số 12-KL/TW, ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 25-CT/TU, ngày 06/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”, Luật

trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên gắn với thực hiện hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và các quy định nêu gương nhằm ngăn ngừa sai phạm, phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác kê khai tài sản, thu nhập cá nhân; công khai minh bạch trong hoạt động mua sắm tài sản công và xây dựng cơ bản; tài chính ngân sách Nhà nước; quản lý và sử dụng đất; công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về phòng chống tham nhũng, tiêu cực được đẩy mạnh<sup>21</sup>. Thường xuyên thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác theo quy định, từ đầu nhiệm kỳ đến nay đã chuyển đổi vị trí công tác đối với 46 cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện nghiêm túc quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách, đồng thời thường xuyên kiểm tra việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, công vụ qua đó góp phần phòng ngừa, phát hiện, xử lý các vụ việc tiêu cực, tham nhũng.

*5.8. Công tác Dân vận và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội:*

- Công tác dân vận tiếp tục được đổi mới cả nội dung và hình thức nhất là dân vận chính quyền, qua đó đã nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, hệ thống chính trị các cấp và cán bộ, công chức về công tác dân vận. Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” gắn với phong trào xây dựng “Khu dân cư tiên tiến, khu dân cư tiêu biểu, khu dân cư kiểu mẫu” được triển khai có hiệu quả qua đó góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Phong trào thi đua “Dân vận khéo” được mở rộng, trở thành hoạt động thường xuyên, kết quả các cơ quan, đơn vị đã triển khai 339 mô hình dân vận khéo, trong đó 70 mô hình ANTT; 97 mô hình VHXXH; 12 mô hình xây dựng chính quyền; 105 mô hình môi trường; 55 mô hình kinh tế, trong đó có nhiều mô hình dân vận khéo hiệu quả được xây dựng và triển khai như mô hình hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số xây dựng cảnh quan môi trường của Ban Chỉ đạo 855; mô hình “Ngày Chủ nhật cùng Nhân dân” tôn tạo cảnh quan môi trường của Ban Dân vận Huyện ủy; phong trào thi đua “Phát triển xã hội số” và “90 ngày đêm tăng cường giải quyết thủ tục hành chính về lĩnh vực đất đai cho Nhân dân” của Ủy ban nhân dân huyện; mô hình “Kết nối Zalo, phòng chống tội phạm, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” của Công an huyện; mô hình “Không sử dụng kèn, trống trong đám tang” của Đảng bộ xã Mỹ Đức....

- Nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội được tiếp tục đổi mới; mô hình “Cơ quan khối giúp việc Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện” tiếp tục được thực hiện hiệu quả; công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân được đẩy mạnh; các hình thức tập hợp đoàn viên, hội viên đa dạng; chất lượng hoạt động của chi hội, chi đoàn được nâng lên; việc tham

---

phòng chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Luật khiếu nại, tố cáo và văn bản hướng dẫn được ban hành.

<sup>21</sup> Công tác kê khai tài sản thu nhập được thực hiện nghiêm túc, hiện đã có 809 người thuộc 175 cơ quan, đơn vị trong diện phải kê khai tài sản thu nhập; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập bằng hình thức niêm yết. Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã tiến hành 02 cuộc giám sát đối với 05 đồng chí về kê khai tài sản thu nhập; Thanh tra Nhà nước thực hiện 37 cuộc thanh tra, trong đó có 06 cuộc thanh tra về công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí.

gia phòng, chống dịch Covid-19 của MTTQ và các đoàn thể huyện được Nhân dân đồng tình hưởng ứng.

- Hoạt động giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân có chuyển biến tích cực (*tổ chức 09 đợt giám sát cấp huyện, 21 đợt giám sát cấp xã, thị trấn*). Tăng cường đối thoại trong giải quyết những vấn đề bức xúc của Nhân dân, tích cực tham gia công tác hoà giải, tranh chấp, khiếu kiện của công dân<sup>22</sup>. Kịp thời, nắm bắt và đề nghị các cơ quan chức năng giải quyết các yêu cầu, nguyện vọng chính đáng và tạo điều kiện thuận lợi cho các tôn giáo hoạt động trên địa bàn huyện<sup>23</sup>.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Thành tựu, nguyên nhân**

##### ***1.1. Thành tựu***

- Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức do ảnh hưởng của đại dịch Covid - 19 nhưng Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân huyện nhà đã nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch mà Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IX đã đề ra.

- Cơ cấu cây trồng chuyển dịch nhanh, hướng tới nhu cầu thị trường; các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp được quan tâm áp dụng; kết cấu hạ tầng được quan tâm đầu tư, diện mạo đô thị và nông thôn có nhiều khởi sắc; các lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ, giáo dục, y tế, an sinh xã hội, văn hóa, thể thao... không ngừng phát triển đáp ứng yêu cầu phục vụ Nhân dân. Các hoạt động thu hút đầu tư được đẩy mạnh; các chương trình trọng tâm, trọng điểm được triển khai có hiệu quả; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

- Công tác xây dựng Đảng đạt được nhiều kết quả nổi bật, công tác tuyên truyền giáo dục chính trị, tư tưởng được quan tâm; nội dung, phương thức, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên được nâng lên; việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đảm bảo tinh gọn, hoạt động ngày càng có hiệu lực, hiệu quả; công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường, kỷ luật, kỷ cương của Đảng được giữ vững; công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực được thực hiện tốt. Chất lượng hoạt động của MTTQ và các đoàn thể ngày càng được nâng cao; niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, chính quyền không ngừng được nâng lên.

##### ***1.2. Nguyên nhân của những thành tựu***

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, Ủy ban nhân dân tỉnh; Huyện uỷ đã ban hành và triển khai các chỉ thị, nghị quyết sát với tình hình

<sup>22</sup> Tổ chức được 04 hội nghị đối thoại cấp huyện (*Thường trực UBMTTQ Việt Nam huyện tổ chức 03 hội nghị đối thoại; Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện tổ chức 01 hội nghị đối thoại*) và 18 hội nghị đối thoại cấp xã, thị trấn.

<sup>23</sup> Tổ chức Đại hội Đại biểu Giáo hội Phật giáo Việt Nam huyện, nhiệm kỳ 2022-2027; Đại hội Ủy ban Đoàn kết Công giáo huyện, nhiệm kỳ 2022-2027; vận động các tổ chức tôn giáo tham gia các cuộc vận động, các phong trào như: Bảo vệ an ninh Tổ quốc, phong trào thi đua “dân vận khéo”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “các cơ sở tôn giáo tham gia phong trào sáng, xanh, sạch, đẹp”.

thực tiễn của địa phương; các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, thống nhất, trách nhiệm, chủ động đổi mới, sáng tạo trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; chấp hành nghiêm quy chế làm việc và nguyên tắc tổ chức của Đảng.

- Công tác thông tin, tuyên truyền, định hướng tư tưởng chính trị cho cán bộ, đảng viên và nhân dân được thực hiện tốt; công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường; vai trò của MTTQ và các đoàn thể trong vận động và phản biện xã hội được phát huy. Việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị được thực hiện tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền được nâng cao.

## **2. Hạn chế, nguyên nhân**

### **2.1. Khó khăn, hạn chế**

- *Trong phát triển kinh tế - xã hội*

+ Một số loại cây trồng tăng nhanh về diện tích nhưng thiếu bền vững về thị trường; liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm còn thiếu bền vững; hạ tầng nông nghiệp được đầu tư nhưng chưa đáp ứng được theo yêu cầu.

+ Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp có bước phát triển nhưng chưa có sức cạnh tranh, còn hạn chế cả về số lượng và chất lượng; tỷ trọng ngành CN-TTCN trong cơ cấu kinh tế còn thấp.

+ Nhiều dự án giao thông triển khai chậm tiến độ do vướng công tác giải phóng mặt bằng.

+ Công tác phát triển, quảng bá và xúc tiến du lịch còn nhiều hạn chế; việc khôi phục, bảo tồn, phát huy các giá trị tinh thần, bản sắc văn hóa trong đồng bào dân tộc thiểu số còn bất cập.

+ Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, các giải pháp tích hợp, chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển chính quyền số, chuyển đổi số chưa đồng bộ. Khả năng ứng dụng công nghệ thông tin của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức, người lao động còn hạn chế.

- *Trong công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị*

+ Một số ít tổ chức cơ sở đảng triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên chưa sâu sát với tình hình địa phương, đơn vị; việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (*Khóa XIII*) gắn với Kết luận số 01 của Bộ Chính trị có lúc, có nơi chưa thật sự đi vào chiều sâu.

+ Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; phương thức lãnh đạo một số tổ chức cơ sở Đảng chậm đổi mới; công tác tạo nguồn kết nạp đảng viên ở một số tổ chức đảng còn gặp nhiều khó khăn.

+ Việc nắm bắt thông tin để kiểm tra dấu hiệu vi phạm của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cơ sở còn hạn chế; chất lượng, hiệu quả một số cuộc kiểm tra, giám sát ở cơ sở chưa cao.

+ Công tác kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện công tác dân vận của một số cấp ủy, chính quyền cơ sở chưa được quan tâm đúng mức; sự phối hợp giữa chính quyền với các ban, ngành, đoàn thể trong thực hiện công tác dân vận có nơi, có việc chưa chặt chẽ.

## **2.2. Nguyên nhân của hạn chế**

- Thị trường tiêu thụ không ổn định, thiếu tính bền vững; tình hình biến đổi khí hậu diễn biến khó lường, vị trí, địa lý không thuận lợi ảnh hưởng đến việc thu hút đầu tư. Nguyên liệu do Nhân dân sản xuất ra đa phần nhỏ, lẻ, chủ yếu bán thô, chưa thu hút được các nhà máy chế biến.

- Giá bất động sản có nhiều biến động tăng, dẫn đến khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng.

- Một số cấp ủy Đảng, chính quyền trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ thể hiện trách nhiệm chưa cao, chưa phát huy hết khả năng trong thực thi nhiệm vụ.

- Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số tổ chức đảng chưa được phát huy đúng mức; việc đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ ở một số nơi chưa chú trọng.

- Công tác phối hợp trong vận động nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở một vài nơi chưa chặt chẽ.

## **3. Bài học kinh nghiệm**

- Các cấp ủy Đảng phải thường xuyên chú trọng công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên; phát huy dân chủ, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, tăng cường đoàn kết, thống nhất trong Đảng, đảm bảo vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với hệ thống chính trị.

- Việc thực hiện các chế độ, chính sách cho phát triển kinh tế - xã hội phải lấy người dân là trung tâm; từng địa phương, phải xác định được lợi thế riêng, xây dựng và nhân rộng các mô hình mới, cách làm hiệu quả.

- Vận dụng sáng tạo và tranh thủ các nguồn lực để tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng, tạo các điều kiện thuận lợi để thu hút các nhà đầu tư vào đầu tư phát triển tại địa phương.

- Thực hiện quyết liệt, hiệu quả việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị theo đề án vị trí việc làm, gắn với tinh giản biên chế và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lấy hiệu quả công tác, năng lực thực tiễn và sự tin nhiệm làm thước đo đánh giá cán bộ. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch của Đảng.

- Phát huy vai trò của MTTQ và các đoàn thể; huy động sự ủng hộ của Nhân dân trong việc tham gia xây dựng Đảng, hệ thống chính trị, thực hiện các phong trào, cuộc vận động trên địa bàn toàn huyện.

## **Phần thứ hai**

# **MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NỬA NHIỆM KỲ CÒN LẠI**

## **I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH**

Giai đoạn 2023-2025, với quyết tâm đổi mới của các cấp ủy từ Trung ương tới cơ sở, quá trình tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội sẽ có nhiều thuận lợi, đó là: Đảng và Nhà nước đẩy mạnh củng cố tổ chức, bộ máy, xây dựng chính đồn Đảng, phòng chống tham nhũng, tiêu cực; về phát triển kinh tế cũng có nhiều cơ hội do khoa học kỹ thuật ngày càng hiện đại, nông nghiệp tiếp tục phát triển theo hướng sản xuất công nghệ cao, nông nghiệp thông minh; công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số được tăng cường là những yếu tố quan trọng, thuận lợi để hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết đã đề ra.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi vẫn còn một số khó khăn đó là, do tác động của kinh tế thị trường nên giá cả các mặt hàng nông sản không ổn định, có sự cạnh tranh gay gắt; sức ép lạm phát, lãi suất ngân hàng, giá nguyên vật liệu, phân bón tăng cao ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư, xây dựng, sản xuất kinh doanh của người dân, doanh nghiệp; tình hình thiên tai, dịch bệnh diễn biến khó lường,... là những khó khăn, thách thức trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ.

Qua hơn 02 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IX, các chỉ tiêu đến năm 2025 cơ bản phù hợp, không cần điều chỉnh, bổ sung. Một số chỉ tiêu sẽ được triển khai thực hiện theo định hướng của Chương trình hành động số 48-CTr/TU, ngày 30/12/2022 về thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 6/10/2022 của Bộ Chính trị về “Phương hướng phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng Tây nguyên đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng”.

Để hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu Đại hội và các nhiệm vụ do cấp trên giao, thời gian còn lại cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở cần tiếp tục phát huy sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong Nhân dân, thực hiện đồng bộ các giải pháp trong chỉ đạo, điều hành, thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị ở địa phương.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

- Xác định xây dựng Đảng và hệ thống chính trị là then chốt; phát triển kinh tế, xã hội, bảo vệ môi trường là trung tâm; xây dựng, phát triển con người, văn hóa là mục tiêu, nền tảng tinh thần của xã hội; bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên.

- Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy dân chủ, sức mạnh của cả hệ thống chính trị, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; đẩy mạnh

ứng dụng thành tựu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và các chương trình chuyển đổi số.

- Nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng; xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

- Tiếp tục thực hiện các chương trình trọng tâm, công trình trọng điểm, dành nguồn lực, thu hút đầu tư để triển khai, thực hiện có hiệu quả các chương trình trọng tâm, công trình trọng điểm được xác định từ đầu nhiệm kỳ; phối hợp với các sở, ngành của tỉnh thực hiện tốt các công trình trọng điểm của tỉnh được triển khai trên địa bàn huyện.

- Phát triển kinh tế đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực gắn với tăng cường ứng dụng công nghệ, khoa học - kỹ thuật vào sản xuất. Tiếp tục tăng cường xây dựng kết cấu hạ tầng để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Đảm bảo phát triển kinh tế đi đôi với phát triển văn hóa, đảm bảo an sinh xã hội và giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Tăng cường công tác quy hoạch, phát triển đô thị theo quy hoạch và kế hoạch, quản lý chặt chẽ trật tự xây dựng.

- Xây dựng phương án và chuẩn bị tốt các điều kiện sáp nhập các đơn vị hành chính cấp huyện, xã theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên. Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp có phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ và các đoàn thể.

- Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đề cao kỷ luật, kỷ cương của Đảng, xử lý nghiêm minh, kịp thời các sai phạm.

- Chuẩn bị tốt công tác nhân sự và chỉ đạo Đại hội Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2025-2030.

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Lĩnh vực kinh tế xã hội**

#### **1.1. Lĩnh vực kinh tế**

*- Về phát triển Nông - Lâm nghiệp:*

+ Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp theo nhóm nông sản chủ lực có lợi thế cạnh tranh; sản xuất nông nghiệp theo hướng công nghệ, hiện đại, bền vững gắn với mở rộng diện tích sản xuất VietGap, hữu cơ, xây dựng và quản lý tốt các mã số vùng trồng. Phát triển các mô hình kinh tế nông nghiệp, đa dạng hóa sinh kế trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực

sản xuất nông nghiệp. Phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm phù hợp với định hướng, quy hoạch và bảo vệ môi trường. Khuyến khích nông dân chăn nuôi tập trung theo mô hình trang trại quy mô vừa và nhỏ, khép kín, ứng dụng các biện pháp sinh học.

+ Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng; nâng cao hiệu quả kinh tế đối với diện tích đất lâm nghiệp được giao khoán. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực tham gia bảo vệ tài nguyên rừng, phát triển rừng. Hoàn thành vượt kế hoạch trồng 3,532 triệu cây xanh giai đoạn 2021-2025; đảm bảo tỷ lệ che phủ rừng đạt trên 63%.

- *Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp*: Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ đề xuất quy hoạch Cụm công nghiệp An Nhơn, Khu công nghiệp Nam Lâm Đồng. Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn khuyến công để hỗ trợ cho các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đầu tư máy móc, thiết bị, mở rộng quy mô và phát triển sản xuất; ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gắn với vùng nguyên liệu tại chỗ, giải quyết việc làm như: Chế biến nông - lâm sản, sản xuất vật liệu xây dựng, năng lượng mặt trời, may mặc, đan lát, gắn với bảo vệ môi trường và phát triển nông thôn.

- *Thương mại, dịch vụ, du lịch*:

+ Tiếp tục phát triển đa dạng các loại hình thương mại, kết hợp giữa truyền thống và hiện đại; tiếp tục kêu gọi thu hút đầu tư phát triển chợ Đa Tẻ gắn với xây dựng trung tâm thương mại. Khuyến khích phát triển các cụm, điểm thương mại tại các trung tâm xã. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, phòng, chống hàng gian, hàng giả, gian lận thương mại; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

+ Bảo tồn, phát huy và khai thác có hiệu quả các di tích, danh lam thắng cảnh trên địa bàn huyện. Phục hồi và hoàn thiện một số các lễ hội văn hóa dân gian của đồng bào dân tộc Tây Nguyên. Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, để quảng bá, giới thiệu tiềm năng, tài nguyên du lịch nhằm thu hút đầu tư và nâng cao giá trị, hình ảnh du lịch của huyện.

- *Phát triển kết cấu hạ tầng và quy hoạch*: Tiếp tục đầu tư hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng nông thôn như tiểu công viên, đường giao thông nông thôn, điện chiếu sáng,...; rà soát, hoàn thiện các tiêu chí còn thiếu của thị trấn Đa Tẻ; thu hút đầu tư các dự án khu dân cư dọc bờ sông Đa Tẻ, khu dân cư tổ dân phố 3A thị trấn Đa Tẻ, khu đô thị sinh thái hồ Đa Tẻ. Đề xuất đầu tư, nâng cấp mở rộng đường ĐT.721; đường vành đai ven sông Đa Tẻ; đường vành đai ven sông Đồng Nai; đường từ Đa Nhar đi ĐT.725; cầu liên xã nối thị trấn Đa Tẻ - xã Quảng Trị..., hình thành mạng lưới giao thông liên kết trong và ngoài huyện, tạo động lực để phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương.

- *Đầu tư phát triển*: Tập trung các nguồn lực để xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, cảnh quan, môi trường, xử lý rác thải ở nông thôn theo quy hoạch. Nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn, ưu tiên đầu tư cho các công trình, dự án trọng điểm; tăng cường kiểm tra, giám sát đảm bảo chất lượng công trình. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng đường giao thông nông thôn; tăng cường thu hút đầu tư nâng cấp, phát triển hạ tầng thương mại, văn hóa, giáo dục, thể thao.

*- Tài chính - tín dụng:*

+ Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của cấp trên về tăng cường các biện pháp thu ngân sách hằng năm; tổ chức thực hiện tốt các chính sách về thuế; quản lý và khai thác tốt các nguồn thu, đảm bảo tỷ lệ tăng thu ngân sách hằng năm theo kế hoạch. Tăng cường cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực thuế, tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tượng nộp thuế; chống thất thu, hạn chế tối đa nợ đọng kéo dài.

+ Trong chi ngân sách ưu tiên chi cho đầu tư phát triển, đảm bảo an sinh xã hội. Thực hiện tốt công tác quản lý chi theo Luật Ngân sách. Tạo điều kiện thuận lợi cho các ngân hàng, các quỹ tín dụng Nhân dân hoạt động đảm bảo cung cấp nguồn vốn cho vay cho phát triển kinh tế; kiên quyết ngăn chặn, xử lý kịp thời các loại hình hoạt động “tín dụng đen” trên địa bàn.

*- Thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia*

+ Chương trình xây dựng Nông thôn mới: Tiếp tục huy động các nguồn lực, xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, cảnh quan, môi trường ở nông thôn theo quy hoạch, phù hợp với yêu cầu thực tiễn và nguyện vọng của người dân, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Phấn đấu đến năm 2025 huyện đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu về cảnh quan nông thôn.

+ Phát triển Kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc; đẩy mạnh tuyên truyền đồng bào tiếp thu các tiến bộ khoa học - kỹ thuật áp dụng vào sản xuất, chăn nuôi, chủ động vươn lên thoát nghèo. Thực hiện lồng ghép các nguồn vốn để tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng, giải quyết các vấn đề cấp bách, ưu tiên cho các địa bàn còn khó khăn về kết cấu hạ tầng tạo thuận lợi để đồng bào có cơ hội vươn lên.

+ Thực hiện có hiệu quả chương trình giảm nghèo bền vững: Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, xác định nhiệm vụ giảm nghèo là nhiệm vụ chính trị quan trọng. Gắn kết chặt chẽ công tác giảm nghèo với nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, ưu tiên và dành nguồn lực cho đào tạo nghề lao động nông thôn, đẩy mạnh chính sách tín dụng, xây dựng và nhân rộng các mô hình điểm, hướng dẫn, áp dụng các tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất và chăn nuôi.

*1.2. Phát triển văn hóa, xã hội*

*- Phát huy giá trị và sức mạnh văn hóa con người; bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội.*

+ *Phát huy giá trị và sức mạnh văn hóa con người* : Thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa, bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số. Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” với quy mô sâu, rộng và chất lượng cao. Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, trang

thiết bị, thiết chế văn hóa đảm bảo phục vụ tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT của Nhân dân.

+ *Bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội*: Nâng cao trách nhiệm đối với người có công; thực hiện chi trả đầy đủ, kịp thời, đúng chế độ chính sách, đảm bảo công khai các chế độ trợ cấp, hỗ trợ đối với các đối tượng thụ hưởng. Quan tâm kịp thời đối với các đối tượng bảo trợ xã hội, người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em mồ côi. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Tổ chức tư vấn, vận động người dân tham gia BHXH tự nguyện; BHYT hộ gia đình, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp có mức sống trung bình; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi để người dân có cơ hội tham gia BHXH, BHYT.

- *Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; phát triển mạnh mẽ khoa học và công nghệ*.

+ Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới, tiếp tục thực hiện sắp xếp bố trí theo đề án vị trí việc làm, đảm bảo đúng lộ trình và tinh giản biên chế. Phần đầu đến năm 2025 có 95% giáo viên và CBQL đạt chuẩn trình độ theo Luật Giáo dục 2019; trên 95% trường công lập đạt chuẩn quốc gia; xây dựng Trường THPT Lê Quý Đôn đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

+ Tiếp tục thực hiện chủ trương sắp xếp, tinh gọn bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tăng cường công tác đào tạo nguồn từ huyện đến cơ sở; thực hiện luân chuyển, biệt phái, đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý. Đào tạo theo địa chỉ, các ngành nghề có thế mạnh của địa phương, đáp ứng yêu cầu chuyển dịch cơ cấu lao động trong tình hình mới.

+ Phát triển mạnh mẽ khoa học và công nghệ: Triển khai đồng bộ cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo. Tăng cường ứng dụng công nghệ trong sản xuất nông nghiệp, thực hiện truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm đặc trưng của huyện. Khuyến khích xây dựng mô hình ứng dụng thông minh, kết nối, điều khiển trên nền tảng internet. Hỗ trợ, tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; đẩy mạnh chuyển đổi số trên các lĩnh vực; ưu tiên phát triển hạ tầng số, dữ liệu số, nền tảng số và đảm bảo an toàn thông tin.

*1.3. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu*: Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý đất đai theo quy hoạch, kế hoạch được phê duyệt; phân bổ tài nguyên đất đai hợp lý, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, tăng cường quản lý về khai thác, tài nguyên khoáng sản đảm bảo khai thác hợp lý nhằm phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trước mắt và lâu dài. Tiếp tục thực hiện việc phân loại rác thải tại nguồn, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tầng lớp Nhân dân, thực hiện tốt việc thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt, chất thải nguy hại,... quản lý, bảo vệ tốt nguồn nước, xử lý kiên quyết đối với các trường hợp vi phạm.

## **2. Đảm bảo quốc phòng, an ninh; hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế**

- *Quốc phòng*: Tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 8 (Khóa XI) về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới” và “Chiến

lược Quốc phòng Việt Nam”; xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; kết hợp chặt chẽ công tác quốc phòng với phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân. Làm tốt công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng. Hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân hằng năm đảm bảo cả về số lượng và chất lượng; tổ chức tốt công tác huấn luyện, diễn tập khu vực phòng thủ huyện và diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã hằng năm theo quy định.

- *An ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội*: Tiếp tục giữ vững ổn định chính trị, chủ động, xử lý tốt mọi tình huống phức tạp, không để xảy ra bị động, bất ngờ, hình thành điểm nóng. Đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về trật tự an toàn xã hội; phấn đấu kiềm chế và giảm thiểu tai nạn giao thông. Xây dựng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” gắn với thể trận an ninh nhân dân vững chắc, chú trọng công tác tuyên truyền, xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến.

- *Đối ngoại và hội nhập quốc tế*: Thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng; chủ động, tích cực nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại. Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về đối ngoại và hội nhập quốc tế. Tranh thủ tối đa các nguồn lực bên ngoài, đẩy mạnh thu hút đầu tư, xúc tiến thương mại; vận động kiều bào ở nước ngoài về đầu tư tại huyện.

### **3. Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị**

*3.1. Xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng*: Kịp thời cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước vào thực tế của địa phương đồng thời quán triệt, học tập và triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy của huyện; đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, học tập Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thường xuyên làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng; nắm bắt kịp thời diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên; nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy các cấp.

*3.2. Nâng cao hiệu quả xây dựng Đảng về đạo đức*: Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kết luận 21-KL/TW (khóa XIII) gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng những giải pháp đồng bộ, hiệu quả. Thực hiện nghiêm các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát các TCCS đảng gắn thực hiện Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư về giám sát Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên.

*3.3. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng:* Tập trung củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng. Xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng; nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên và chất lượng công tác kết nạp đảng viên. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc sinh hoạt Đảng, đổi mới nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, chi ủy, đảng ủy theo Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư và Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương. Lãnh đạo công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng TCCS đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân lãnh đạo quản lý các cấp hàng năm đảm bảo đúng thực chất.

*3.4. Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng đội ngũ cán bộ; công tác bảo vệ chính trị nội bộ:* Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp bộ máy tinh giản biên chế; đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ đảm bảo đủ tiêu chuẩn theo quy định. Lựa chọn, bố trí, sắp xếp cán bộ năng động, sáng tạo, có đủ trình độ và phẩm chất đạo đức vào các chức danh, chức vụ lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội các cấp; thực hiện nghiêm quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền. Thực hiện công khai, minh bạch, khách quan và đúng quy trình trong công tác cán bộ; khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; kịp thời thay thế cán bộ bị kỷ luật, cán bộ năng lực hạn chế, uy tín giảm sút; thực hiện nghiêm chủ trương về bố trí công tác đối với cán bộ sau khi bị kỷ luật và quy định về việc lấy phiếu tín nhiệm trong lãnh đạo cấp ủy, các cơ quan Nhà nước. Thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ chính trị nội bộ để phục vụ cho công tác cán bộ, quy hoạch, luân chuyển, điều động bổ nhiệm cán bộ và phát triển đảng viên theo quy định.

*3.5. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng:* Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các quy định về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong tổ chức đảng và đảng viên. Thực hiện có hiệu quả chương trình công tác kiểm tra, giám sát toàn khóa của cấp ủy, ủy ban kiểm tra; xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra đủ số lượng, đảm bảo chất lượng; tăng cường nắm bắt tình hình, kịp thời phát hiện, kiểm tra đối với tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; chủ động tiến hành kiểm tra, giám sát ở những lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm, tiêu cực. Thực hiện tốt việc tiếp nhận và giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo phản ánh của tổ chức đảng, đảng viên và công dân.

*3.6. Công tác Dân vận và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội:* Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác dân vận trong tình hình mới; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện công tác dân vận và quy chế dân chủ ở cơ sở. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước. Tăng cường đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân. Đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” và các phong trào thi đua, các cuộc vận động; tăng cường công tác nắm tình hình, diễn biến, tư tưởng, các vấn đề nảy sinh trong đoàn viên, hội viên và Nhân dân ngay từ cơ sở, kịp thời phối hợp đề xuất, tham mưu với cấp ủy, chính quyền chỉ đạo, giải quyết.

**3.7. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy và hoạt động của chính quyền:** Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của tổ chức đảng đối với hệ thống chính trị; nâng cao chất lượng học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng, phát huy vai trò của cấp ủy trong tổ chức học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng. Nâng cao chất lượng, hiệu quả việc cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng; đổi mới việc xây dựng và ban hành nghị quyết, chương trình hành động thực hiện nghị quyết của Đảng. Thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp. Thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo tinh thần Kết luận số 50-KL/TW, ngày 28/2/2023 của Ban Chấp hành Trung ương. Xây dựng phương án và chuẩn bị tốt các điều kiện sáp nhập xã, huyện khi có chủ trương của cấp có thẩm quyền.

**3.8. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch; kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện rà soát, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức theo quy định. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, thanh tra, kiên quyết xử lý nghiêm mọi hành vi tham nhũng, tiêu cực. Phát huy vai trò giám sát của quần chúng Nhân dân, các tổ chức đoàn thể trong công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Trên đây là báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Đa Tễh lần thứ IX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 của Huyện ủy Đa Tễh.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ban cán sự Đảng UBND tỉnh,
- Đ/c Võ Ngọc Hiệp, Ủy viên BTV Tỉnh ủy,
- Các Ban, UBKT, Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các cơ quan, ban, ngành, MTTQ và đoàn thể huyện,
- Các TCCS Đảng trực thuộc,
- Lưu VPHU.

**T/M HUYỆN ỦY  
BÍ THƯ**

**Nguyễn Mạnh Việt**